

Số:19/2021/QĐST-HNGĐ

Thị xã Kỳ Anh, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Mai Thị T, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn Th, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Thôn T, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, **107, 110, 116, 117, 118** Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 6, khoản 6 Điều 19, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, **điểm b Khoản 6** Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị T và ông Bùi Văn Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về hôn nhân:** Bà Mai Thị T với ông Bùi Văn Th thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

Giao cháu Bùi Thị Thu H, sinh ngày: 07-9-2005 cho bà Mai Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ghi nhận sự tự

nguyện của ông Bùi Văn Th về việc tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng bà Mai Thị T số tiền là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2021 cho đến khi cháu Bùi Thị Thu H đủ tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai ngăn cấm cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

**2.3. Về tài sản:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về nợ:** Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

**2.5. Về án phí:**

Chấp nhận sự thỏa thuận, bà Mai Thị T nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả ông Bùi Văn Th là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0008026 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Bà Mai Thị T đã nộp đủ.

*Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Văn Tư**